

Biên Hòa, ngày 18 tháng 01 năm 2023

Số: 101/2023/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 212, 213, 361, 396, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 3537/2022/TLST – VHNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông Trần Đức Th, sinh năm 1989;

2. Phạm Thị T, sinh năm 1992;

Cùng địa chỉ: 19/72, khu phố 11, phường H, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Th và bà T chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn vào năm 2015 tại UBND phường H, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 180/2015 cấp ngày 31/8/2015), hôn nhân trên cơ sở tự nguyện.

Quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, không thể giải quyết được. Nay ông Th và bà T xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cả hai cùng yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 02 con chung tên là Trần Thanh M, sinh ngày 04/09/2017 và Trần Thanh T1, sinh ngày 12/12/2019. Ly hôn, ông Th và bà T thoả thuận, giao cả 02 con chung cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Tạm thời ông Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Th không trực tiếp nuôi con được quyền đi lại thăm nom con không ai cản trở. Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về T1 sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có.

[5] Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Đức Th và bà Phạm Thị T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Đức Th và bà Phạm Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên là Trần Thanh M, sinh ngày 04/09/2017 và Trần Thanh T1, sinh ngày 12/12/2019. Ly hôn, ông Th và bà T thoả thuận, giao cả 02 con chung cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Tạm thời ông Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Th không trực tiếp nuôi con được quyền đi lại thăm nom con không ai cản trở. Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về T1 sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

2. Lệ phí Tòa án: Ông Trần Đức Th và bà Phạm Thị T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Biên Hòa, theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0005649 ngày 21/12/2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND tp. Biên Hoà (1);
- Chi cục THADS tp. Biên Hoà (1);
- Đương sự (2);
- UBND phường H, TP. Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (3)

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Văn Hùng

